

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 03 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: - Chị **Trần Thị L**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Tổ 9, khu dân cư N, phường A, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: - Anh **Nguyễn T**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ 9, khu dân cư N, phường A, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung là cháu Nguyễn Duy N, sinh ngày 09/12/2015 cho đến khi con chung thành niên. Chị Trần Thị L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh T, vì anh T không yêu cầu.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn T không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị L xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi

ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị L đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002754 ngày 21 tháng 03 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Hoàn trả cho chị L 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSNDTX.Phú Thọ;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND phường Ấ;
- thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Ngọc Hà